



TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM

I. TỔNG QUAN VỀ THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

1. Lịch sử hình thành thị trường chứng khoán Việt Nam

Xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán (TTCK) nhằm tạo kênh huy động vốn phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá của đất nước đã được Đảng và Chính phủ Việt Nam định hướng từ đầu những năm 1990. Trong thời kỳ này, vấn đề vốn cho phát triển kinh tế đất nước ngày càng trở nên cấp thiết, trong khi chỉ có kênh huy động vốn từ hệ thống ngân hàng thương mại nên không thể đáp ứng được nhu cầu phát triển. Thực tiễn này đòi hỏi phải sớm xây dựng thị trường vốn nhằm thu hút các nguồn vốn trung, dài hạn trong và ngoài nước phục vụ cho công cuộc đổi mới đất nước.

Bên cạnh đó, Chính phủ cũng bắt đầu thực hiện chủ trương đa dạng hóa sở hữu, trong đó cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước giữ vị trí trọng tâm, đặt ra yêu cầu phải có TTCK để hỗ trợ công tác này và giao dịch cổ phiếu sau cổ phần hoá.

Một trong những bước đi đầu tiên có ý nghĩa khởi đầu cho việc xây dựng TTCK ở Việt Nam là việc thành lập Ban Nghiên cứu xây dựng và phát triển thị trường vốn thuộc Ngân hàng Nhà nước (Quyết định số 207/QĐ-TCCB ngày 6/11/1993 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước) với nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng đề án và chuẩn bị các điều kiện để thành lập TTCK theo bước đi thích hợp. Theo sự uỷ quyền của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã phối hợp với Bộ Tài chính tổ chức nghiên cứu về các lĩnh vực liên quan đến hoạt động của TTCK, đề xuất với Chính phủ về mô hình TTCK Việt Nam, đào tạo kiến thức cơ bản về chứng khoán và TTCK cho một bộ phận nhân lực quản lý và vận hành thị trường trong tương lai; nghiên cứu, khảo sát thực tế một số TTCK trong khu vực và trên thế giới... Tuy nhiên, với tư cách là một tổ chức thuộc NHNN nên phạm vi nghiên cứu, xây dựng đề án và mô hình TTCK khó phát triển trong khi TTCK là một lĩnh vực cần có sự phối hợp, liên kết của nhiều ngành, nhiều tổ chức.

Vì vậy, tháng 9/1994, Chính phủ quyết định thành lập Ban soạn thảo Pháp lệnh về chứng khoán và TTCK. Trên cơ sở Đề án của Ban soạn thảo kết hợp với đề án của NHNN và ý kiến của các Bộ, ngành liên quan, ngày 29/6/1995, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 361/QĐ-TTg thành lập Ban Chuẩn bị tổ chức TTCK giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho việc xây dựng TTCK ở Việt



Nam. Đây là bước đi có ý nghĩa rất quan trọng nhằm thúc đẩy quá trình hình thành TTCK, làm tiền đề cho sự ra đời cơ quan quản lý nhà nước với chức năng hoàn chỉnh và đầy đủ hơn.

Ngày 28/11/1996, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) được thành lập theo Nghị định số 75/CP của Chính phủ, là cơ quan thuộc Chính phủ thực hiện chức năng tổ chức và quản lý Nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Việc thành lập cơ quan quản lý TTCK trước khi thị trường ra đời là bước đi phù hợp với chủ trương xây dựng và phát triển TTCK ở Việt Nam, có ý nghĩa quyết định cho sự ra đời của TTCK sau đó hơn 3 năm.

Ngày 20/7/2000, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HoSTC, tiền thân của Sở GDCK TPHCM - HOSE) đã được khai trương, trở thành đơn vị tổ chức giao dịch chứng khoán tập trung đầu tiên của Việt Nam và tổ chức phiên giao dịch đầu tiên vào ngày 28/7/2000, đánh dấu sự ra đời chính thức của TTCK ở nước ta, với 02 mã cổ phiếu niêm yết đầu tiên là REE của Công ty CP Cơ Điện Lạnh và SAM của Công ty CP Cấp và Vật liệu Viễn thông, cùng với 06 CTCK thành viên đầu tiên được thành lập trong năm 2000.

Năm 2003, Công ty quản lý quỹ Việt Nam VFM ra đời, đánh dấu sự tham gia của nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp trong nước đầu tiên, đồng thời mở đầu cho một dạng đầu tư tập thể mới trên thị trường.

Năm 2005, TTCK Việt Nam tiếp tục có thêm bước tiến mới với sự ra mắt của Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HASTC, tiền thân của Sở GDCK Hà Nội – HNX).

Năm 2006, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán (VSD, tiền thân của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam – VSDC) được ra mắt, với chức năng thực hiện việc đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán, đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong việc xây dựng và hoàn thiện cơ sở hạ tầng cho TTCK Việt Nam. Trước năm 2006, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán là một đơn vị thuộc Trung tâm Giao dịch chứng khoán TP.HCM và Trung tâm Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Ngày 23/12/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 37/2020/QĐ-TTg thành lập, tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX) theo mô hình công ty mẹ - công ty con trên cơ sở sắp xếp lại Sở GDCK Hà Nội và Sở GDCK TP.HCM. Theo đó, VNX nắm giữ 100% vốn điều lệ của Sở GDCK Hà Nội và Sở GDCK TP.HCM.

2. Chức năng và vai trò của TTCK Việt Nam

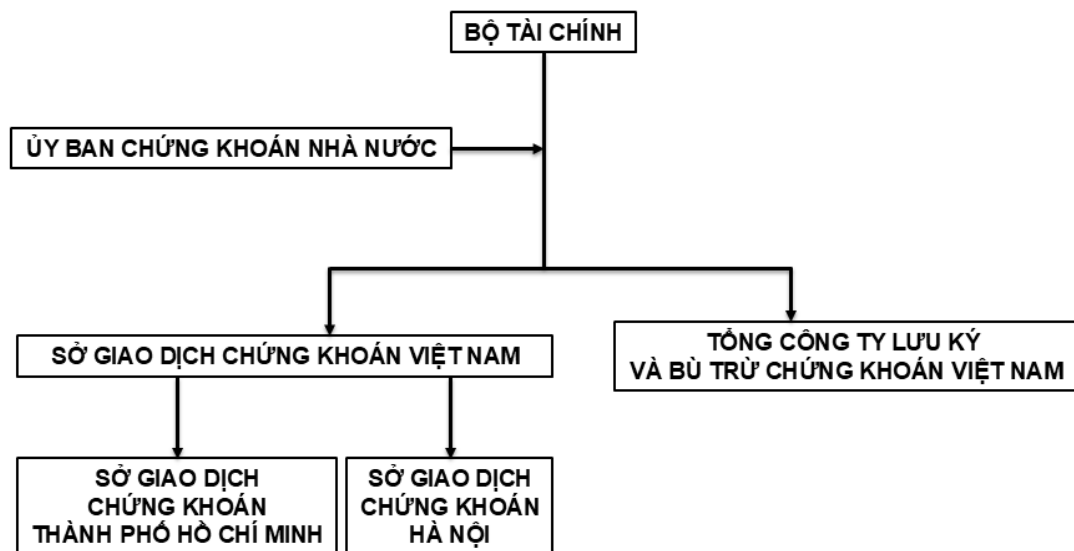


- Là kênh huy động vốn dài hạn quan trọng của doanh nghiệp để huy động vốn từ công chúng thông qua phát hành cổ phiếu, trái phiếu, phục vụ nhu cầu đầu tư dài hạn vào sản xuất kinh doanh, qua đó tạo ra việc làm và giá trị thặng dư đóng góp vào nền kinh tế chung.

- Tạo ra kênh đầu tư đa dạng cho nhà đầu tư cá nhân và tổ chức để tối ưu hóa lợi nhuận từ nguồn vốn nhàn rỗi.

- Là kênh giao dịch các chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch, các sản phẩm tài chính một cách minh bạch, giúp nhà đầu tư dễ dàng tham gia vào thị trường đầu tư và thoái vốn khi cần.

3. Tổ chức thị trường chứng khoán Việt Nam



Hình 1. Sơ đồ tổ chức Thị trường chứng khoán Việt Nam

❖ **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN):** Theo Điều 9 Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019: UBCKNN là cơ quan thuộc Bộ Tài Chính thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý nhà nước về chứng khoán và TTCK, tổ chức thực thi pháp luật về chứng khoán và TTCK theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính có các nhiệm vụ, quyền hạn chính sau đây:



1. Trình Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành hoặc đề trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về chứng khoán và TTCK, chiến lược, kế hoạch, đề án, chính sách phát triển TTCK;
2. Tổ chức, phát triển TTCK; trực tiếp quản lý, giám sát hoạt động về chứng khoán và TTCK; quản lý các hoạt động dịch vụ về chứng khoán và TTCK theo quy định pháp luật;
3. Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép, chứng chỉ hành nghề chứng khoán và giấy chứng nhận liên quan đến hoạt động về chứng khoán và TTCK; chấp thuận những thay đổi, đình chỉ, hủy bỏ liên quan đến hoạt động về chứng khoán và TTCK;
4. Quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động nghiệp vụ chứng khoán của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; chấp thuận các quy định, quy chế của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; yêu cầu Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam sửa đổi quy định, quy chế liên quan đến hoạt động nghiệp vụ; đình chỉ, hủy bỏ quyết định liên quan đến nghiệp vụ của Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, chỉ đạo Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam và công ty con, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến hoạt động nghiệp vụ trong trường hợp cần thiết để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư;
5. Chấp thuận việc đưa vào giao dịch các loại chứng khoán mới, thay đổi và áp dụng phương thức giao dịch mới, chấp thuận hệ thống giao dịch chứng khoán và đưa vào vận hành hệ thống giao dịch chứng khoán mới;
6. Quản lý, giám sát hoạt động liên quan đến chứng khoán và TTCK của các tổ chức, cá nhân;
7. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK;
8. Báo cáo Bộ Tài chính để báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ về tình hình hoạt động của TTCK. Trường hợp có biến động lớn ảnh hưởng đến an ninh, an toàn TTCK, UBCKNN có trách nhiệm kịp thời báo cáo Bộ Tài chính, đồng thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình thị trường và các giải pháp để ổn định thị trường và đảm bảo an ninh, an toàn tài chính;



9. Thực hiện theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn TTCK;

10. Thực hiện thống kê, dự báo về hoạt động chứng khoán và TTCK; hiện đại hóa công nghệ thông tin trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK;

11. Tổ chức, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành chứng khoán và người hành nghề chứng khoán; tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chứng khoán và TTCK cho công chúng;

12. Ban hành văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ, văn bản khác thuộc phạm vi quản lý của UBCKNN;

13. Giám sát tổ chức xã hội – nghề nghiệp về chứng khoán trong việc thực hiện mục đích, tôn chỉ, Điều lệ hoạt động;

14. Thực hiện chế độ báo cáo về chứng khoán và TTCK theo quy định của pháp luật;

15. Thực hiện hợp tác quốc tế và làm đầu mối thực hiện các cam kết quốc tế trong lĩnh vực chứng khoán và TTCK mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên;

❖ **Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam (VNX):** Theo Khoản 2, Điều 2, Quyết định số 37/2020/QĐ-TTg ngày 23/12/2020 về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam có nhiệm vụ chính sau:

1. Xây dựng chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;

2. Xây dựng và ban hành các quy chế về niêm yết chứng khoán, giao dịch chứng khoán, công bố thông tin, thành viên của VNX và các quy chế nghiệp vụ khác liên quan đến tổ chức và hoạt động TTCK; ban hành tiêu chí giám sát giao dịch; ban hành chỉ tiêu báo cáo giám sát giao dịch áp dụng cho thành viên của VNX sau khi được UBCKNN chấp thuận;

3. Chấp thuận, hủy bỏ tư cách thành viên của VNX; quản lý, giám sát, kiểm tra, xử lý vi phạm của thành viên theo quy định của pháp luật chứng khoán và làm trung gian hòa giải theo yêu cầu của thành viên khi phát sinh tranh chấp liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán;



4. Giám sát Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM thực hiện các quy chế hoạt động nghiệp vụ quy định và thực hiện nhiệm vụ giám sát quy định; giám sát chung hoạt động giao dịch chứng khoán, hoạt động công bố thông tin của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch và nhà đầu tư hoạt động trên TTCK theo quy định của pháp luật;

5. Xây dựng kế hoạch phát triển hệ thống công nghệ thông tin, công nghệ mới, sản phẩm mới; trực tiếp triển khai thực hiện hoặc giao Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM triển khai thực hiện;

6. Hỗ trợ phát triển TTCK thông qua việc đào tạo, tuyên truyền, phổ biến kiến thức; cung cấp dịch vụ về thông tin thị trường và thông tin liên quan đến chứng khoán niêm yết, chứng khoán đăng ký giao dịch; cung cấp dịch vụ phát triển hạ tầng công nghệ cho TTCK và các dịch vụ liên quan khác theo quy định theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động;

7. Hợp tác quốc tế về chứng khoán và TTCK với các Sở giao dịch chứng khoán trên thế giới, các tổ chức quốc tế;

8. Quản lý, giám sát Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM theo quy định của pháp luật chứng khoán, pháp luật doanh nghiệp, pháp luật quản lý sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động;

9. Báo cáo, kiến nghị UBCKNN các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố, sự kiện, biến động ảnh hưởng đến an toàn, ổn định và tính toàn vẹn của thị trường giao dịch chứng khoán; vi phạm của thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam; vi phạm của nhà đầu tư, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch theo quy định của pháp luật;

❖ **Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM (HOSE):** Theo Khoản 4, Điều 2, Quyết định số 37/2020/QĐ-TTg ngày 23/12/2020 về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam có nhiệm vụ chính sau:

1. Tổ chức, vận hành thị trường giao dịch cổ phiếu và thị trường giao dịch các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật;

2. Giám sát hoạt động giao dịch chứng khoán; giám sát hoạt động công bố thông tin của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch và nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin; giám sát việc tuân thủ nghĩa vụ của thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam theo quy định của pháp luật chứng khoán;



3. Đầu tư, triển khai phát triển hệ thống công nghệ thông tin, công nghệ mới và phát triển sản phẩm mới theo nhiệm vụ được giao;
4. Cảnh báo, kiểm soát, hạn chế giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật và quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;
5. Tam ngừng, đình chỉ giao dịch đối với một hoặc một số chứng khoán, trong trường hợp giá, khối lượng giao dịch chứng khoán có biến động bất thường, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch không có biện pháp khắc phục nguyên nhân dẫn đến việc chứng khoán bị đưa vào diện cảnh báo, kiểm soát, hạn chế giao dịch hoặc trong trường hợp cần thiết để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và bảo đảm ổn định, an toàn của TTCK;
6. Chấp thuận, thay đổi, hủy bỏ niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán và giám sát việc duy trì điều kiện niêm yết chứng khoán của các tổ chức niêm yết;
7. Kiểm tra, xử lý vi phạm đối với tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;
8. Cung cấp dịch vụ đấu giá, đấu thầu; dịch vụ về thông tin thị trường và thông tin liên quan đến chứng khoán giao dịch; dịch vụ phát triển hạ tầng công nghệ cho TTCK và các dịch vụ liên quan khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM;
9. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chứng khoán và TTCK cho nhà đầu tư;
10. Báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, báo cáo và kiến nghị UBCKNN xử lý các hành vi vi phạm của nhà đầu tư, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch theo quy định của pháp luật;
11. Ban hành các quy trình để triển khai các quy chế hoạt động nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ được giao;

❖ **Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX):** Theo Khoản 3, Điều 2, Quyết định số 37/2020/QĐ-TTg ngày 23/12/2020 về việc thành lập, tổ chức và hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam có nhiệm vụ chính sau:

1. Tổ chức, vận hành thị trường thị trường giao dịch chứng khoán phái sinh, thị trường giao dịch trái phiếu và thị trường giao dịch các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật;



2. Giám sát hoạt động giao dịch chứng khoán; giám sát hoạt động công bố thông tin của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch và nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin; giám sát việc tuân thủ nghĩa vụ của thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam theo quy định của pháp luật chứng khoán;

3. Đầu tư, triển khai phát triển hệ thống công nghệ thông tin, công nghệ mới và phát triển sản phẩm mới theo nhiệm vụ được giao;

4. Cảnh báo, kiểm soát, hạn chế giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật và quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;

5. Tạm ngừng, đình chỉ giao dịch đối với một hoặc một số chứng khoán, trong trường hợp giá, khối lượng giao dịch chứng khoán có biến động bất thường, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch không có biện pháp khắc phục nguyên nhân dẫn đến việc chứng khoán bị đưa vào diện cảnh báo, kiểm soát, hạn chế giao dịch hoặc trong trường hợp cần thiết để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và bảo đảm ổn định, an toàn của TTCK;

6. Chấp thuận, thay đổi, hủy bỏ niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán và giám sát việc duy trì điều kiện niêm yết chứng khoán của các tổ chức niêm yết;

7. Kiểm tra, xử lý vi phạm đối với tổ chức niêm yết, đăng ký giao dịch theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;

8. Cung cấp dịch vụ đấu giá, đấu thầu; dịch vụ về thông tin thị trường và thông tin liên quan đến chứng khoán giao dịch; dịch vụ phát triển hạ tầng công nghệ cho TTCK và các dịch vụ liên quan khác theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội;

9. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chứng khoán và TTCK cho nhà đầu tư;

10. Báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, báo cáo và kiến nghị UBCKNN xử lý các hành vi vi phạm của nhà đầu tư, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch theo quy định của pháp luật;

11. Ban hành các quy trình để triển khai các quy chế hoạt động nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ được giao;

❖ **Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC):** Theo Khoản 2, Điều 2 Quyết định số 26/2022/QĐ-TTg ngày 16/12/2022 thành lập, tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam có nhiệm vụ chính sau:



1. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh 05 năm và kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

2. Ban hành các quy chế về đăng ký, lưu ký, bù trừ, thanh toán chứng khoán, quy chế thành viên của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và các quy chế nghiệp vụ khác sau khi được UBCKNN chấp thuận; xây dựng quy trình hoạt động và quản lý rủi ro cho từng nghiệp vụ.

3. Cung cấp dịch vụ đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán; đăng ký biện pháp bảo đảm đối với chứng khoán đã đăng ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam theo yêu cầu của khách hàng; cung cấp dịch vụ khác quy định tại Điều lệ Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam; thực hiện cấp mã chứng khoán trong nước và mã số định danh chứng khoán quốc tế cho các chứng khoán đăng ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam; chấp thuận, thay đổi, hủy bỏ đăng ký chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

4. Cung cấp thông tin liên quan đến việc sở hữu chứng khoán của người sở hữu chứng khoán trong công ty đại chúng, tổ chức phát hành theo yêu cầu của công ty đại chúng, tổ chức phát hành đó và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Chấp thuận, hủy bỏ tư cách thành viên của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam; đình chỉ hoạt động lưu ký chứng khoán của thành viên lưu ký, đình chỉ hoạt động bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán của thành viên bù trừ; thu hồi Giấy chứng nhận thành viên lưu ký, Giấy chứng nhận thành viên bù trừ.

6. Giám sát hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; giám tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật về chứng khoán và TTCK; giám sát việc tuân thủ nghĩa vụ của thành viên của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

7. Bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật, cơ sở dữ liệu phục vụ cho các hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán. Có biện pháp bảo vệ cơ sở dữ liệu và lưu giữ các chứng từ gốc về đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán theo quy định của pháp luật về kế toán, thống kê.

8. Bảo mật thông tin liên quan đến sở hữu của khách hàng; từ chối việc phong tỏa, cầm giữ, trích chuyển tài sản, trích lục, sao chép thông tin sở hữu chứng khoán của khách hàng mà không có sự đồng ý của khách hàng, trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc yêu cầu cung cấp thông tin của kiểm toán viên thực hiện kiểm



toán báo cáo tài chính của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, báo cáo tài chính của thành viên lưu ký theo quy định của pháp luật.

9. Phối hợp thực hiện tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chứng khoán và TTCK cho nhà đầu tư.

10. Cung cấp thông tin và phối hợp với Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam trong hoạt động nghiệp vụ chứng khoán và cơ quan có thẩm quyền trong công tác điều tra, phòng, chống vi phạm pháp luật về chứng khoán và TTCK.

11. Quản lý tách biệt tài sản của khách hàng, tài sản của khách hàng với tài sản của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam; quản lý tách biệt tài sản của các quỹ hỗ trợ thanh toán, quỹ bù trừ, quỹ phòng ngừa rủi ro nghiệp vụ theo quy định của pháp luật; được sử dụng các nguồn hỗ trợ thanh toán trong trường hợp thành viên của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam tạm thời mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật.

12. Hoạt động vì lợi ích của người gửi chứng khoán, người sở hữu chứng khoán; bồi thường thiệt hại cho khách hàng trong trường hợp không thực hiện nghĩa vụ gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của khách hàng, trừ trường hợp bất khả kháng.

13. Tiếp nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước theo cơ chế tài chính đối với Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

14. Báo cáo, kiến nghị UBCKNN các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố, sự kiện, biến động ảnh hưởng đến hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ, thanh toán chứng khoán của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam; vi phạm của thành viên của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.

Ngoài các cơ quan nêu trên, TTCK Việt Nam còn có sự tham gia của các công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán, các công ty chứng khoán, tổ chức niêm yết chứng khoán và nhà đầu tư. Trong đó, CTCK đóng vai trò quan trọng với các nghiệp vụ môi giới chứng khoán, lưu ký, thanh toán giao dịch chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, tư vấn tài chính doanh nghiệp, tư vấn và bảo lãnh phát hành nhằm đảm bảo thị trường hoạt động theo cơ chế trung gian, giảm thiểu rủi ro hệ thống và tăng tính minh bạch.



II. SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) tiền thân là Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, được thành lập năm 1998 theo Quyết định số 127/1998/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh chính thức khai trương hoạt động vào ngày 20/7/2000 và tổ chức phiên giao dịch đầu tiên vào ngày 28/7/2000 với 02 doanh nghiệp niêm yết (DNNY) và 06 công ty chứng khoán (CTCK) thành viên.

Năm 2007, theo Quyết định số 599/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh được chuyển đổi thành Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh do Bộ Tài chính (BTC) là cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Ngày 23/12/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 37/2020/QĐ-TTg về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam (VNX). Theo đó, HOSE trở thành công ty con do VNX nắm giữ 100% vốn điều lệ. Ngày 30/6/2021, Hội đồng Thành viên VNX ban hành Quyết định số 02/QĐ-HĐTV về việc thành lập HOSE.

1. Tầm nhìn

Phấn đấu trở thành sở giao dịch chứng khoán đạt đẳng cấp quốc tế, là niềm tin và sự ưu tiên lựa chọn của các tổ chức và cá nhân trong việc huy động vốn và đầu tư chứng khoán.

2. Sứ mệnh

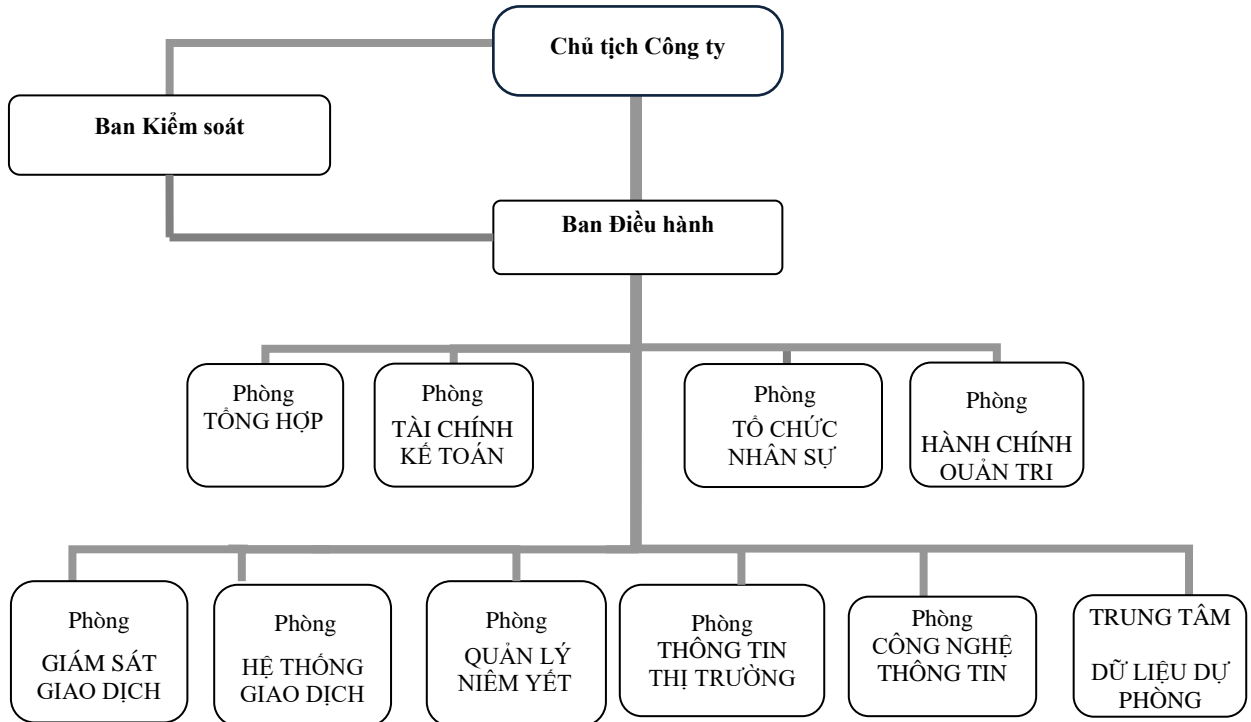
- Xây dựng HOSE trở thành một tổ chức hoạt động theo chuẩn mực quốc tế, nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng tốt nhất nhu cầu thị trường, góp phần phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm tài chính của quốc gia và khu vực.

- Tổ chức và giám sát hoạt động giao dịch chứng khoán trên HOSE nhằm đảm bảo thị trường hoạt động công khai, công bằng, minh bạch và hiệu quả, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư.

- Đưa TTCK trở thành một kênh huy động vốn chủ đạo và hiệu quả cho nền kinh tế, đóng góp vào sự phát triển bền vững của thị trường vốn Việt Nam và sự tăng trưởng thịnh vượng của nền kinh tế.



3. Cơ cấu tổ chức của HOSE



Hình 2. Sơ đồ cơ cấu tổ chức của HOSE

Trong đó:

- **Ban Điều hành gồm:** Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc.
- **Phòng Tổng Hợp:** Thực hiện công tác trợ lý, thư ký, xây dựng chiến lược, kế hoạch, truyền thông và hợp tác quốc tế, các công tác tổng hợp, công tác pháp chế, văn thư, lưu trữ, kiểm soát tuân thủ, quản lý rủi ro tại HOSE.
- **Phòng Tài Chính Kế Toán:** Quản lý tài chính, lập kế hoạch tài chính, kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ của HOSE.
- **Phòng Hành Chính Quản Trị:** Quản lý cơ sở vật chất, tài sản, thực hiện mua sắm tài sản, cung cấp dịch vụ cơ sở hạ tầng và tổ chức công tác bảo vệ, phòng cháy chữa cháy, an ninh, an toàn của HOSE.
- **Phòng Tổ Chức Nhân Sự:** Quản lý nhân sự và phát triển nguồn nhân lực tại HOSE.



- **Phòng Giám Sát Giao Dịch:** Tổ chức, theo dõi, giám sát hoạt động giao dịch chứng khoán nhằm phát hiện, ngăn ngừa các hành vi vi phạm quy định của pháp luật về giao dịch chứng khoán, giám sát việc công bố thông tin liên quan đến giao chứng khoán. Giám sát tạo lập thị trường đối với ETFs và nghĩa vụ tuân thủ phương án phòng ngừa rủi ro của tổ chức phát hành CW.

- **Phòng Hệ Thống Giao Dịch:** Vận hành và quản lý nghiệp vụ hoạt động giao dịch chứng khoán, phối hợp giám sát, quản lý các thành viên giao dịch của VNX có kết nối giao dịch với HOSE.

- **Phòng Quản Lý Niêm Yết:** Thực hiện các nghiệp vụ liên quan đến cung cấp dịch vụ đấu giá cổ phần; đăng ký niêm yết mới, hủy niêm yết; quản lý, giám sát công ty niêm yết,.

- **Phòng Thông Tin Thị Trường:** Quản lý hoạt động công bố thông tin thị trường, cung cấp dịch vụ thông tin thị trường.

- **Phòng Công Nghệ Thông Tin:** Tổ chức, quản lý và vận hành an toàn, thông suốt hạ tầng và ứng dụng CNTT phục vụ hoạt động nghiệp vụ của HOSE, quản lý, vận hành trung tâm dữ liệu và cung cấp dịch vụ CNTT.

- **Trung tâm Dữ Liệu Dự Phòng:** Vận hành hệ thống CNTT dự phòng nhằm dự phòng khi hệ thống tại trụ sở chính xảy ra sự cố. Ngoài ra, TTDLDP cũng cung cấp dịch vụ cơ sở hạ tầng và dịch vụ CNTT tại Trung tâm Dữ Liệu Dự Phòng.